

Bản án số: 322/2020/HSPT

Ngày 15/12/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huân.

Các Thẩm phán: Ông Trần Duy Phương và bà Nguyễn Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Thành Trung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm- Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 322/2020/TLPT-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo Cao Hoàng Nhất N, do có kháng cáo của bị cáo, đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 291/2020/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2020, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Cao Hoàng Nhất N (tên gọi khác: Chuột), sinh năm 1996 tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn N, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Chứt; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Cao Văn H, sinh năm 1969 và bà: Hoàng Thị Kiều N, sinh năm 1979; Có vợ: Trần Thị Tuyết N1, sinh năm 1998; có 01 con sinh năm 2017.

Nhân thân: Ngày 04/7/2013, bị Toà án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 04 tháng 10 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xoá án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/3/2020, tạm giam 04/4/2020, hiện đang tạm giam- Có mặt.

Trong vụ án, còn có các bị cáo Huỳnh Văn C, Lê Việt A, Trần Văn H nhưng không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Hoàng Nhất N, Huỳnh Văn C, Lê Việt A, Trần Văn H đều nghiện chất ma túy; Đầu năm 2020, N mua ma túy loại Ketamine (ma túy Khay) và MDMA (thuốc lắc) của một người đàn ông tên Nguyễn Duy P (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) cư trú tại thành phố H, để sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm tiền lời; Đầu tháng 02/2020, N rủ Huỳnh Văn C tham gia bán ma túy; Mỗi lần cần mua ma túy, N điện thoại cho P thỏa thuận số lượng ma túy cần mua và chuyển tiền mua ma túy cho P vào tài khoản của P mở tại ngân hàng; P chuyển ma túy cho N bằng cách giấu ma túy trong ga nệm và gửi cho xe chở khách KS chạy từ thành phố H đến thành phố M, tại địa chỉ số 22xxA đường Đinh Tiên H, thành phố M; N và C đến lấy ma túy, mang về phòng trọ số 02 tại địa chỉ hẻm số x đường Nguyễn K, thành phố M, phân chia thành nhiều gói nhỏ bán cho người khác; N giao cho C cất giấu ma túy và bán cho người khác mỗi gói ma túy loại Ketamine (gọi là một chầm Khay) là 900.000đ, 01 viên MDMA là 300.000đ; N trả tiền công cho C mỗi ngày 200.000đ; Tháng 3/2020, C rủ Lê Việt A và Trần Văn H tham gia bán ma túy; N và C giao nhiệm vụ cho A và H tìm người mua ma túy, thỏa thuận giá bán, địa điểm mua bán, rồi điện cho C mang ma túy đến bán; A và H được chia từ 100.000đ đến 200.000đ tiền bán được một gói ma túy loại Ketamine, được chia 50.000đ tiền bán được một viên ma túy loại MDMA; Nếu A và H bán ma túy với giá cao hơn, thì được hưởng số tiền chênh lệch; Ngày 21/3/2020, sau khi thỏa thuận giá bán ma túy với người mua, H điện thoại cho C mang ma túy đến quán bar G đường Tôn Đức T, thành phố M bán cho một người không quen biết 02 gói ma túy loại Ketamine và 01 viên ma túy loại MDMA, được số tiền 2.350.000đ; C chia cho H 450.000đ.

Ngày 23/3/2020, N mua của P 01 hộp ma túy loại Ketamine và 50 viên ma túy loại MDMA với số tiền 20.000.000đ; N và C phân chia ma túy loại Ketamine thành nhiều gói nhỏ để bán; Trong thời gian từ ngày 23/3/2020 đến ngày 26/3/2020, N, C, A và H bán ma túy nhiều lần cho nhiều người nhưng không nhớ rõ số lần bán ma túy, số người mua ma túy, số tiền bán được; Chiều ngày 26/3/2020, C đưa cho H 06 gói ma túy loại Ketamine để bán cho người khác; Khoảng 19 giờ cùng ngày, C mang theo ma túy, thuê xe Taxi do anh Nguyễn Thanh P điều khiển, đến quán bar G đường Tôn Đức T, thành phố M bán 05 gói ma túy loại Ketamine và 02 viên ma túy loại MDMA cho một người đàn ông; Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, C mang ma túy đến quán Beer Club Frinends tại địa chỉ đường Nguyễn Đình C, thành phố M để bán cho một người đàn ông tên S không quen biết; Khi C mang ma túy đến quán Beer Club Frinends thì bị cơ quan điều tra bắt giữ và thu giữ 08 viên ma túy loại MDMA và 05 gói ma túy loại Ketamine.

Sau khi biết Cường bị cơ quan điều tra bắt giữ, N cùng với A và H đến nhà trọ của C tìm số ma túy mà C cất giấu; Việt A phát hiện C cất giấu 17 viên ma túy loại MDMA và 10 gói ma túy loại Ketamine, Việt A lấy số ma túy này mang về nhà trọ của Việt A và H tại đường J, thành phố M cất giấu; Ngày 27/3/2020, Cơ quan điều tra khám xét nơi ở của Việt A, H và thu giữ 17 viên ma túy loại MDMA và 16 gói ma túy loại Ketamine.

Bản kết luận giám định số:281/GĐMT-PC09 ngày 03/4/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Đắk Lắk kết luận: 08 viên nén màu xanh, đựng trong 02 gói nylon được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Huỳnh Văn C, Nguyễn Thanh P, gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 3,1682gam; Chất bột màu trắng đựng trong 05 gói nylon được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Huỳnh Văn C, Nguyễn Thanh P, gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 1,3174 gam.

Bản kết luận giám định số:280/GĐMT-PC09 ngày 31/3/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất bột màu trắng, đựng trong 16 gói nylon được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Trần Văn H, Lê Việt A, H' A11 Mlô, Phạm Thị L, gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 4,3509gam; 17 viên nén được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Trần Văn H, Lê Việt A, H' A Mlô, Phạm Thị L, gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 7,6580gam.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 291/2020/HS-ST ngày 18/9/2020, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đã áp dụng: Các điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Cao Hoàng Nhất N 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt Huỳnh Văn C 09 năm tù, Lê Việt A 07 năm 06 tháng tù, Trần Văn H 07 năm 06 tháng tù, đều về tội Mua bán trái phép chất ma túy, xử lý vật chứng, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 28/9/2020, bị cáo Cao Hoàng Nhất N có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Cao Hoàng Nhất N khai nhận: Bị cáo nghiên chất ma túy và mua ma túy là loại Ketamine và MDMA của Nguyễn Duy P cư trú tại thành phố Hồ Chí Minh, để sử dụng và bán lại cho người khác; Tham gia việc mua bán ma túy với bị cáo, còn có Huỳnh Văn C, Lê Việt A và Trần Văn H; Ngày 23/3/2020, bị cáo mua của P 01 hộp ma túy loại Ketamine và 50 viên ma túy loại MDMA; Bị cáo và C phân chia hộp ma túy loại Ketamine thành nhiều gói nhỏ để bán; Trong thời gian từ ngày 23/3/2020 đến ngày 26/3/2020, bị

cáo giao ma túy cho C, A và H mang đi bán cho nhiều người, nhiều lần; Toàn bộ số ma túy mà cơ quan công an thu giữ của C, nơi ở của Việt A và H, là ma túy của bị cáo giao cho họ đi bán cho người khác.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk cho rằng: Bản án sơ thẩm tuyên xử Cao Nhất Hoàng N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo các điểm b, p khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 09 năm tù, mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thoả đáng và đã xem xét đầy đủ đến các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của Cao Nhất Hoàng N tại phiên tòa phúc thẩm, là phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của Huỳnh Văn C, Lê Việt A và Trần Văn H là người cùng thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với bị cáo; phù hợp với vật chứng đang được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Do động cơ vụ lợi, trong thời gian từ ngày 23/3/2020 đến ngày 26/3/2020, Cao Nhất Hoàng N đã mua 10,8262gam ma túy loại MDMA và 5,6683gam ma túy loại Ketamine, để bán lại cho người khác; N giao ma túy cho Huỳnh Văn C, Lê Việt A và Trần Văn H, mang đến quán bar G đường Tôn Đức T, thành phố M và quán Beer Club Frinends tại đường Nguyễn Đình C, thành phố M, bán trái phép cho người khác nhiều lần.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử Cao Hoàng Nhất N, Huỳnh Văn C, Lê Việt A, Trần Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, với tình tiết định khung hình phạt được quy định tại các điểm b, p khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[3] Xét mức hình phạt 09 năm tù, mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Cao Hoàng Nhất N là thoả đáng. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới, ông nội và bà nội của bị cáo là người có công trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo, để thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[4] Trong vụ án này, Nguyễn Duy P cư trú tại thành phố Hồ Chí Minh là người bán ma túy cho Cao Hoàng Nhất N; Mỗi lần mua ma túy của P, N chuyển tiền vào tài khoản của P mở tại Ngân hàng Vietcombank; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột cho rằng chưa xác định được nhân thân lai lịch của P; Hành vi bán trái phép chất ma túy của P xảy ra tại thành phố H, nên thẩm quyền điều tra đối với P thuộc thẩm quyền điều của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh; Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, không có căn cứ để chấp nhận; Bởi lẽ, các bị cáo trong vụ án thực hiện hành vi mua bán trái phép trên địa phận thành phố M, bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt giữ, nên thẩm quyền điều tra vụ án là Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, trong đó việc điều tra đối với P, được quy định tại khoản 4 Điều 163 BLTTHS; Cơ quan điều tra đã thu giữ được giấy nộp tiền của N tại Ngân hàng, chuyển 20.000.000đ vào tài khoản của Phương, đây là tiền N mua ma túy của P; Cơ quan điều tra đã biết rõ tài khoản của P mở tại Ngân hàng nhưng không tiến hành điều tra đối với P, là có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội; Tòa án cấp sơ thẩm không trả hồ sơ để điều tra bổ sung là thiếu sót; Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, cần kiến nghị Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tiếp tục điều tra đối với Nguyễn Duy P về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao Hoàng Nhất N, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

[1]. Áp dụng các điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Cao Hoàng Nhất N 08 (tám) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 27/3/2020

[2]. **Về án phí phúc thẩm:** Bị cáo Cao Hoàng Nhất N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tiếp tục điều tra đối với Nguyễn Duy P về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh
- Sở Tư pháp;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Cơ quan T.H.A HS Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. M;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Huân